TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM THAO** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 117/2018/QĐST-HNGĐ	*Lâm Thao, ngày 11 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 146/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2018, giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị H** - Sinh năm: 1972

Địa chỉ: Khu 11, xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ

* *Bị đơn*: Anh **Bùi Đức H1** - Sinh năm: 1978

Địa chỉ: Khu 11, xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Bùi Đức H1.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Bùi Đức H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai con chung là Bùi Thị Cẩm T - Sinh ngày: 18/6/2005 và Bùi Đức L - Sinh ngày: 29/8/2006 kể từ tháng 7/2018 đến khi thành niên. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì anh H1 không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị H và anh H1 xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị H và anh H1 xác định không nợ ai nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về công sức đóng góp gia đình: Chị H và anh H1 xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0000238 ngày 15/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao. Chị H được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Chi cục THA dân sự huyện Lâm Thao;
- UBND xã S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP

THẨM PHÁN

Nguyễn Khắc Chiên